

Số: /TTr-CĐBVN

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2025

## TỜ TRÌNH

**Dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng**

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 417/QĐ-BXD ngày 15/4/2025 của Bộ Xây dựng ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 của Bộ Xây dựng; Cục Đường bộ Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng (sau đây gọi là Dự thảo Thông tư).

Cục Đường bộ Việt Nam kính trình Bộ Xây dựng Dự thảo Thông tư với nội dung chính như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

#### 1. Căn cứ chính trị

Thực hiện Nghị quyết số 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2060/QĐ-TTg về phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn năm 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

Các Nghị quyết của Chính phủ về an toàn giao thông: Nghị quyết 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 -2025; Nghị quyết 149/NQ-CP ngày 21/9/2023 Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới.

Tại Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Ban chấp hành Trung ương Đảng đã chỉ đạo giao Bộ Công an tiếp nhận nhiệm vụ quản lý nhà nước về sát hạch, cấp giấy phép lái xe từ Bộ Xây dựng.

#### 2. Cơ sở pháp lý

Ngày 19/02/2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18/02/2025 và Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an và Bộ Xây dựng, theo đó, kể từ ngày 01/3/2025 nhiệm vụ quản lý sát hạch, cấp giấy phép lái xe do Bộ Công an thực hiện.

Điểm c và điểm d Điều 57 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định về Cơ sở dữ liệu về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và Cơ sở dữ liệu về người điều khiển xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

Khoản 8 Điều 60 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định hình thức, nội dung, chương trình đào tạo lái xe, thời gian lái xe an toàn cho từng hạng giấy phép lái xe quy định tại khoản 4 Điều 60 quy định tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo lái xe mô tô.

Khoản 6 Điều 63 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định hình thức, nội dung, chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

Vì vậy, để triển khai Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội, Nghị định số 02/2025/NĐ-CP và Nghị định số 33/2025/NĐ-CP của Chính phủ đồng thời đảm bảo thi hành Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng cần ban hành Thông tư để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, gồm:

(1) Quy định về Đào tạo lái xe: hình thức đào tạo lái xe (khoản 2 Điều 60), nội dung, chương trình đào tạo lái xe (khoản 1, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 60), thời gian lái xe an toàn cho từng hạng giấy phép lái xe (khoản 4 Điều 60);

(2) Quy định về đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng: hình thức, nội dung, chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (Điều 63);

(3) Quy định về quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống thông tin về đào tạo lái xe và cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng (điểm c và điểm d khoản 1 Điều 7).

### **3. Căn cứ thực tiễn**

#### *a) Cải cách thủ tục hành chính*

Tiếp tục ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030.

#### *b) Về giải quyết một số khó khăn từ thực tiễn thực hiện*

Quá trình triển khai thực hiện, Cục Đường bộ Việt Nam nhận được ý kiến phản ánh của các tổ chức và cá nhân về khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các quy định về nội dung, chương trình đào tạo lái xe đang được quy định tại Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (sau đây gọi là Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT), cụ thể:

- Về thời gian học lái xe trên cabin

Tại điểm 2 khoản IV Mục C Phụ lục II Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT quy định về nội dung dạy thực hành lái xe ô tô quy định dạy thực hành trên cabin tập lái phải thực hiện trước khi học các môn Tập lái xe trong bãi phẳng (sân tập lái), và tập lái xe trên đường giao thông. Theo đó, thời gian để lập kế hoạch dạy thực hành trên cabin tập lái ngắn, nên các cơ sở đào tạo lái xe cần phải đầu tư nhiều cabin tập lái mới đáp ứng lưu lượng đào tạo; trong khi nội dung dạy thực hành trên cabin tập lái bao gồm các bài học thực hành lái xe trên đường (ảo), nên có thể lập kế hoạch giảng dạy phối hợp học thực hành trên cabin và học thực hành trên đường giao thông.

Vì vậy, cần được điều chỉnh quy định học thực hành lái xe theo hướng phối hợp học thực hành trên cabin và học thực hành trên đường giao thông để giảm chi phí đầu tư cho các cơ sở đào tạo.

- Về đầu tư xây dựng hệ thống thông tin đào tạo lái xe, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ

Theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 61, điểm c khoản 6 Điều 62, điểm b khoản 2 Điều 63 và điểm a khoản 2 Điều 65 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT, Cục Đường bộ Việt Nam có trách nhiệm xây dựng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin về đào tạo lái xe, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ và chuyển giao cho Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng), cơ sở đào tạo lái xe, cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, công tác quản lý đào tạo lái xe và đào tạo cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ đã được phân cấp triệt để cho địa phương thực hiện, nên quy định như hiện hành không phù hợp với yêu cầu phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với đặc điểm của từng địa phương.

Vì vậy, cần sửa đổi theo hướng cơ sở đào tạo xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý các khoá đào tạo và học viên trong quá trình đào tạo; Sở Xây dựng xây dựng hệ thống thông tin tại Sở đáp ứng yêu cầu quản lý cơ sở đào tạo tại địa phương và tiếp nhận thông tin quản lý đào tạo từ cơ sở đào tạo lái xe và cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ; Cục Đường bộ Việt Nam xây dựng hệ thống thông tin tại Cục ĐBVN để tiếp nhận số liệu chung được cập nhật từ hệ thống thông tin của Sở Xây dựng.

## II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG THÔNG TƯ

### 1. Mục đích ban hành

Hoàn thiện khung pháp luật điều chỉnh hoạt động đào tạo lái xe; đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng phù hợp với Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội đồng thời đảm bảo thi hành Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động đào tạo lái xe, nhằm tháo gỡ vướng mắc trong quá trình tổ chức hoạt động đào tạo lái xe.

Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính và đẩy mạnh phân cấp thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đào tạo lái xe; đào tạo, cấp giấy phép lái xe quốc tế và đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng, nhằm tăng tính minh bạch hoạt động nói trên.

### 2. Quan điểm xây dựng

*Một là*, quy định chi tiết các điều, khoản, điểm đã được Quốc hội giao Bộ Xây dựng đồng thời kế thừa hoàn thiện các quy định về hoạt động đào tạo lái xe và đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng.

*Hai là*, tiếp tục thực hiện đơn giản hóa cải cách hành chính, sử dụng ứng dụng VNeID hiển thị các thông tin trên các thiết bị điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính để phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

*Ba là*, rà soát đầy đủ để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc của địa phương, tổ chức và cá nhân trong tổ chức thực hiện hoạt động đào tạo lái xe.

*Bốn là*, kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế mà vẫn đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời bảo đảm sự đồng bộ với các quy định có liên quan.

## III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ ĐỊNH

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về đào tạo lái xe; tiêu chuẩn đào tạo, kiểm tra, cấp, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng thực hiện bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

### 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan tới đào tạo lái xe; đào tạo, kiểm tra, cấp, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng thực hiện bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

Thông tư này không áp dụng đối với cơ sở đào tạo lái xe, tổ chức đào tạo lái xe; cấp, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho lực lượng quân đội, công an làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

#### **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Cục Đường bộ Việt Nam đã triển khai:

1. Thành lập Tổ soạn thảo, tiến hành rà soát, nghiên cứu các quy định có liên quan;
2. Có văn bản số 687/CĐBVN-QLVT ngày 09/4/2025 đề nghị các Sở Xây dựng, Sở Giao thông công chánh TP. Hồ Chí Minh và Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam tham gia ý kiến đối với Dự thảo Thông tư và tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến tham gia.

#### **V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA THÔNG TƯ**

- Dự thảo Thông tư kế thừa 01 thủ tục hành chính và bãi bỏ 07 thủ tục hành chính quy định tại Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

- Dự thảo Thông tư không tạo nguy cơ xảy ra bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử thiếu công bằng đối với nữ giới, các đối tượng yếu thế trong xã hội.

**1. Về bố cục:** dự thảo Thông tư gồm: 5 Chương và 33 Điều quy định về đào tạo lái xe; tiêu chuẩn đào tạo, kiểm tra, cấp, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

- Chương I gồm 3 Điều từ Điều 1 đến Điều 3 quy định các quy định chung;

- Chương II gồm 13 Điều từ Điều 4 đến Điều 16 quy định về hoạt động đào tạo lái xe;

- Chương III gồm 8 Điều từ Điều 17 đến Điều 24 quy định về đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;

- Chương IV gồm 3 Điều từ Điều 25 đến Điều 27 quy định về Hệ thống thông tin về đào tạo lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;

- Chương V gồm 5 Điều từ Điều 28 đến Điều 32 quy định về tổ chức thực hiện.

- Chương VI gồm 1 Điều 33 quy định về hiệu lực thi hành.

## **2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Thông tư**

**Điều 3. Giải thích từ ngữ:** quy định một số định nghĩa và giải thích từ ngữ trong Dự thảo Thông tư

**Điều 4. Hình thức đào tạo:** quy định về các hình thức đào tạo lái xe (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế mà vẫn đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

**Điều 5. Đào tạo lái xe các hạng A1, A, B1:** quy định về: khối lượng tối thiểu của chương trình đào tạo và xét cấp Chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế, đồng thời bổ sung quy định đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

**Điều 6. Đào tạo lái xe các hạng B, C1:** quy định về kiểm tra, xét cấp Chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo, khối lượng tối thiểu của chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế, đồng thời bổ sung quy định đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

**Điều 7. Đào tạo nâng hạng C1, C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E, DE:** quy định về: kiểm tra, xét cấp Chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo, khối lượng tối thiểu của chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 8. Tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo lái xe mô tô:** quy định về tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo lái xe mô tô (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế mà vẫn đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

**Điều 9. Tài liệu phục vụ đào tạo và quản lý đào tạo của cơ sở đào tạo lái xe:** quy định về tài liệu phục vụ đào tạo và quản lý đào tạo của cơ sở đào tạo lái xe (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 10. Quy trình biên soạn, thẩm định ban hành giáo trình và chương trình đào tạo:** quy định về Quy trình biên soạn, thẩm định ban hành giáo trình và chương trình đào tạo (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 11. Đào tạo đối với người khuyết tật:** quy định về hình thức đào tạo, khối lượng tối thiểu của chương trình đào tạo và xét Chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo cho người khuyết tật (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 12. Đào tạo lái xe mô tô hạng A1 đối với người dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt:** quy định về hình thức đào tạo, khối lượng tối thiểu của chương trình đào tạo và xét Chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo cho

người khuyết tật (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 13. Yêu cầu đối với người học lái xe:** quy định về điều kiện đối với người học lái xe (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 14. Hồ sơ của người học lái xe:** quy định về hồ sơ của người học lái xe (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế mà vẫn đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

**Điều 15. Lưu trữ tài liệu đào tạo lái xe:** quy định về lưu trữ tài liệu đào tạo lái xe (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế mà vẫn đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

**Điều 16. Quản lý học viên của các cơ sở đào tạo lái xe giải thể hoặc bị thu hồi giấy phép đào tạo lái xe:** quy định về trách nhiệm của cơ sở đào tạo lái xe và Sở Xây dựng trong quản lý học viên của các cơ sở đào tạo lái xe giải thể hoặc bị thu hồi giấy phép đào tạo lái xe.

**Điều 17. Hình thức, chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ:** quy định về hình thức và chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 18. Tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng thực hiện bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ:** quy định tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng.

**Điều 19. Tổ chức đào tạo pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ:** quy định về Tổ chức đào tạo pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ

**Điều 20. Hồ sơ của người học:** quy định về Hồ sơ của người học bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 21. In, quản lý chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ:** quy định việc in, quản lý chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

**Điều 22. Lưu trữ hồ sơ kết quả kiểm tra:** quy định về lưu trữ các tài liệu tổ chức đào tạo bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 23. Cấp Chứng chỉ:** quy định về điều kiện, trình tự cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 24. Cấp lại Chứng chỉ:** quy định về điều kiện, trình tự cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 25. Yêu cầu đối với Hệ thống thông tin về đào tạo lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ:** quy định về yêu cầu chung của hệ thống thông tin đào tạo lái xe, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 26. Nguyên tắc và hình thức khai thác dữ liệu trên hệ thống thông tin:** quy định về nguyên tắc khai thác hệ thống thông tin đào tạo lái xe, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 27. Thời gian lưu trữ dữ liệu trên Hệ thống thông tin:** quy định về thời gian lưu trữ dữ liệu trong hệ thống thông tin đào tạo lái xe, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (Quy định mới thực hiện Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ).

**Điều 28. Cục Đường bộ Việt Nam:** quy định về trách nhiệm của Cục Đường bộ Việt Nam trong hoạt động đào tạo lái xe, đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 29. Sở Xây dựng, Sở Giao thông công chánh thành phố Hồ Chí Minh:** quy định về trách nhiệm của Sở Xây dựng, Sở Giao thông công chánh thành phố Hồ Chí Minh trong hoạt động đào tạo lái xe, đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 30. Cơ sở đào tạo lái xe:** quy định về trách nhiệm của cơ sở đào tạo lái xe trong hoạt động đào tạo lái xe (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 30. Cơ sở đào tạo lái xe:** quy định về trách nhiệm của cơ sở đào tạo lái xe trong hoạt động đào tạo lái xe (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 31. Cơ sở đào tạo lái xe ô tô hoặc cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng:** quy định về trách nhiệm của cơ sở đào tạo lái xe ô tô hoặc cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng trong hoạt động đào tạo, kiểm

tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 32. Chế độ báo cáo:** quy định về chế độ báo cáo trong hoạt động đào tạo và đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng (kế thừa các quy định hiện hành đã ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế).

**Điều 33. Hiệu lực thi hành:** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2025.

## **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH**

Dự thảo Thông tư không làm phát sinh nguồn lực, điều kiện để bảo đảm cho việc thi hành.

## **VII. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN**

1. Đối với nội dung quy định tại Điều 6, Điều 7 Dự thảo Thông tư về Đào tạo lái xe các hạng B1, C và nâng hạng GPLX:

Dự thảo Thông tư quy định cơ sở đào tạo xét cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo, gửi danh sách cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe để Sở Xây dựng cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin quản lý đào tạo của Cục Đường bộ Việt Nam. Tuy nhiên, các Sở Xây dựng Lào Cai, Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng đề nghị bổ sung điểm e vào khoản 4 Điều 6 và Điều 7 dự thảo Thông tư như sau:

*“e) Trước khi cấp Giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe, Cơ sở đào tạo phải gửi báo cáo kèm danh sách, tài liệu chứng minh học viên đủ điều kiện cấp Giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe về Sở Xây dựng, Sở Giao thông công chính Thành phố Hồ Chí Minh để kiểm tra. Sở Xây dựng, Sở Giao thông công chính Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ hồ sơ, tài liệu đào tạo có trách nhiệm kiểm tra và thông báo nhưng học viên đủ điều kiện cấp Giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe (học đủ chương trình, đủ dữ liệu DAT ...”*

Lý do: Theo quy định trước đây, Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) quản lý cả công tác đào tạo và sát hạch lái xe nên quá trình kiểm tra được thực hiện ở cả giai đoạn học và trước khi sát hạch. Tuy nhiên hiện nay, nhiệm vụ sát hạch lái xe đã chuyển sang ngành công an và theo quy định của Bộ Công an thì một trong những điều kiện để dự sát hạch lái xe là được cấp Giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo. Để thực hiện chức năng quản lý nhà nước, đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong đào tạo lái xe; đồng thời nhằm nâng cao chất lượng đào tạo lái xe, góp phần bảo đảm an toàn giao thông, cần thiết phải quy định cơ quan quản lý Nhà nước chịu trách nhiệm kiểm tra, đánh giá kết quả học lái xe của học viên đã được cơ sở đào tạo cấp giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe trước khi cập nhật lên hệ thống thông tin của Cục Đường bộ

Việt Nam đề ngành Công an sử dụng dữ liệu cho phép tham gia sát hạch, cấp giấy phép lái xe.

## 2. Đối với nội dung đào tạo nâng hạng GPLX hạng CE

Dự thảo Thông tư không quy định cho phép người có GPLX hạng D1, D2 và D nâng hạng CE là phù hợp với quy định tại điểm e khoản 3 Điều 60 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, theo ý kiến của các Sở Xây dựng Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Gia Lai, Khánh Hoà, Quảng Ninh và Hiệp Hội Vận tải ô tô Việt Nam đề nghị cho phép nâng hạng CE từ các hạng D1, D2 và D.

Lý do: theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, các hạng D1, D2, D được hiểu là hạng cao hơn hạng C và được phép điều khiển các loại xe quy định cho GPLX hạng C. Theo dự thảo Thông tư, trường hợp người dân muốn nâng hạng CE từ các hạng D1, D2, D thì bắt buộc phải làm thủ tục xuống hạng C, dẫn đến phát sinh thêm thủ tục cho người dân và ảnh hưởng đến mưu sinh của người dân khi việc hạ xuống hạng C và nâng hạng CE thì người dân cũng không được phép điều khiển các loại xe quy định cho GPLX hạng D1, D2, D. Đồng thời, việc khó khăn trong điều kiện được đào tạo nâng hạng CE sẽ khiến cho số lượng tài xế có GPLX hạng CE sẽ ngày càng thiếu hụt ảnh hưởng đến nhu cầu vận tải đường bộ bằng xe container.

Cục Đường bộ Việt Nam kính trình Bộ Xây dựng dự thảo Thông tư quy định về đào tạo lái xe; đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng

*Hồ sơ gửi kèm:*

- Dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng;

- Bảng so sánh nội dung thay thế;

- Văn bản thẩm định của Phòng Pháp chế - Đầu thầu Cục ĐBVN;

- Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý với Dự thảo Thông tư.

Cục Đường bộ Việt Nam kính trình Bộ Xây dựng xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, PC-ĐT, QLVT.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Phan Thị Thu Hiền**